**Tiết: 39**

**Ngày soạn: 25/10/2023**

 **TRẢ BÀI KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIŨA KỲ I**

**I. Mục tiêu dạy học**

**1. Năng lực**

**1.1. Năng lực chung**

Bài học góp phần phát triển năng lực chung: Năng lực tự chủ và tự học; năng lực tư duy phản biện; năng lực hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề; năng lực sáng tạo.

**1.2. Năng lực đặc thù**

 - Trình bày được các nội dung cơ bản đã học trong học kì I, gồm kĩ năng đọc hiểu, viết, nói và nghe; các đơn vị kiến thức tiếng Việt, văn học.

- HS hiểu yêu cầu về mục tiêu, nội dung và hình thức của các câu hỏi, bài tập trong việc tự đánh giá kết quả học tập cuối học kì I. Tự đánh giá những ưu điểm và nhược điểm trong bài làm của mình đồng thời có được những định hướng cần thiết để làm tốt hơn nữa những bài viết sau.

**2. Phẩm chất**

- Trân trọng những giá trị văn học.

- Ý thức ôn tập nghiêm túc.

**II. Thiết bị dạy học, học liệu và chuẩn bị của học sinh**

**1. CHUẨN BỊ CỦA GIÁO VIÊN**

- Phương tiện, thiết bị:

+ SGK, SGV, Tư liệu Ngữ Văn 10, thiết kế bài học.

+ Máy tính, máy chiếu, loa...

- PPDH: Phát vấn, thuyết trình, nêu vấn đề, thảo luận nhóm, trò chơi

**2. CHUẨN BỊ CỦA HỌC SINH**

**-** Sách giáo khoa, bài soạn.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |
| --- |
| **Hoạt động 1: Mở đầu****\* Mục tiêu:**- Tạo tâm thế, hứng thú học cho HS**\*Tổ chức thực hiện:** |
| **Hoạt động của GV - HS** | **Dự kiến sản phẩm** |
| **B1:** GV phổ biến cách chơi. GV đọc (Trình chiếu)một số câu văn đoạn văn mắc nhiều lỗi của HS để HS phát hiện ra bài của mình và nhận xét lỗi trong bài của bạn.**B2:** HS lắng nghe, quan sát và phát hiện lỗi sai**B3:** HS có đáp án nhanh nhất trả lời.**B4**: GV nhận xét, chốt lại, dẫn vào bài mới.(Phần chốt chú ý có những câu hỏi gợi dẫn, tạo tình huống có vấn đề) | HS thực hiện được yêu cầu của GV.HS thể hiện tinh thần làm việc tích cực. |
| **Hoạt động 2: Trả bài**  |
| **\* Mục tiêu:**- Hiểu được nội dung và nghệ thuật của văn bản.- Củng cố kĩ năng phân tích đề, lập dàn ý.**\* Tổ chức thực hiện:** |
|  | **I. Đề thi đánh giá cuối kỳ**(kèm theo đề thi) |
| **Nhiệm vụ 1: Phần đọc hiểu****B1: GV chuyển giao nhiệm vụ**HS hoạt động cá nhân, suy nghĩ trả lời các câu hỏi phần đọc hiểu trong đề thi**B2:** HS suy nghĩ để trả lời**B3:**Báo cáo kết quả**B4:**GV trình chiếu đáp án ,nhận xét  | **II. Chữa đề thi** *(Kèm theo đáp án)* |
| **Nhiệm vụ 2: Nghị luận văn học****B1**: GV đặt câu hỏi:- Phần mở bài giới thiệu những gì?- Phần thân bài lần lượt trình bày những nội dung gì?- Kết bài làm công việc gì?**B2**: HS suy nghĩ, trả lời**B3**: HS trình bày**B4**: GV chốt lại  |  |
| **Nhiệm vụ 4:** **B1**: GV chuyển giao nhiệm vụGV đọc (Trình chiếu)một số câu văn đoạn văn mắc nhiều lỗi của HS để HS phát hiện ra bài của mình và nhận xét lỗi trong bài của bạn**B2**: HS suy nghĩ, trả lời.**B3**: HS trình bày **B4**: GV nhận xét, chốt lại | **III. Nhận xét bài làm, chữa lỗi** ***1. Nhận xét****\* Ưu điểm.*- Có ý thức học tập tốt, đa số viết đúng kiểu bài nghị luận văn học.- Bài làm đã chia tách các luận điểm rõ ràng.- Một số bài viết có sáng tạo và cảm xúc riêng.- ít mắc lỗi về chính tả, câu. Chữ sạch đẹp.*\* Nhược điểm.*- Một số ít bài viết diễn đạt lủng củng.- Lập luận chưa chặt chẽ, thiếu dẫn chứng - Trình bày chưa khoa học.***2. Chữa lỗi***\* Lỗi chính tả: \* Lỗi dùng từ: \* Lỗi sai kiến thức: ***3. Thông báo điểm*** |
| **Hoạt động 3: Luyện tập****a. Mục tiêu:** HS thực hành, nhận ra lỗi dùng từ hay gặp và cách sửa lỗi dùng từ tiếng Việt.**b. Tổ chức thực hiện:** |
| **Bước 1.Chuyển giao nhiệm vụ:**GV cho HS thảo luận theo cặp đôi:1. Chọn câu đúng trong 2 câu sau:- Anh ấy có một yếu điểm là không dứt khoát trong công việc.- Anh ấy có một điểm yếu là không dứt khoát trong công việc.2. Rút ra những lỗi dùng từ hay gặp và cách khắc phục.**Bước 2.Thực hiện nhiệm vụ**HS suy nghĩ, viết câu trả lời ra giấy. Sau đó cùng trao đổi với bạn trong bàn theo cặp đôi.**Bước 3**. **Báo cáo, thảo luận:*** Đại diện HS trả lời miệng, trình bày kết quả.

**Bước 4.Đánh giá, kết luận** Giáo viên nhận xét, đánh giá và chốt kiến thức. | **Lỗi dùng từ hay gặp và cách khắc phục****\*Lỗi dùng từ hay gặp:**- Dùng từ không đúng về hình thức ngữ âm, chính tả.- Dùng từ không đúng nghĩa.**\*Cách khắc phục:**- Yêu cầu chung: Khi sử dụng tiếng việt,ta cần tuân thủ những yêu cầu sau về ngữ âm, chữ viết và ngữ nghĩa:+ Về ngữ âm: Cần phát âm theo âm chuẩn của tiếng Việt.+ Về chữ viết: cần viết đúng theo quy tắc hiện hành về chính tả và về chữ viết nói chung. + Về ngữ nghĩa: Cần dùng từ chính xác về nghĩa.- Mỗi khi dùng một từ mà chưa hiểu thật rõ nghĩa thì nên tra từ điển, đọc kĩ các nghĩa và các ví dụ về cách dùng của từ đó |

**IV. HƯỚNG DÃN HỌC BÀI Ở NHÀ**

 - Học bài cũ

- Chuẩn bị bài mới:Bài 4: Văn bản thông tin

**V. RÚT KINH NGHIỆM**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| **NGƯỜI SOẠN** | *Ninh Bình, ngày 30 tháng 10 năm 2023***NGƯỜI DUYỆT** |
| **Đinh Thị Phúc** | **Phạm Thị Thanh Hoa** |